

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH TÂY NINH  
**HỘI ĐỒNG XÁC ĐỊNH GIÁ  
VÀ THANH LÝ TÀI SẢN CÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1611/TB-CTHADS-HĐTL

Tây Ninh, ngày 19 tháng 9 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính ban hành thông tư hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tư pháp quy định về Ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1584/QĐ-CTHADS ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh về việc thanh lý tài sản;

Căn cứ Thông báo số 1721/BTP-KHTC ngày 30/5/2022 của Bộ Tư pháp về việc thông báo chủ trương thanh lý phá dỡ một số hạng mục công trình cũ thuộc dự án: Đầu tư trụ sở cơ quan Thi hành án dân sự giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Hội đồng xác định giá và thanh lý tài sản công thuộc Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Tây Ninh, địa chỉ: số 01, Đặng Ngọc Chinh, khu phố 1, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá tài sản công, hạng mục: Phá dỡ Nhà làm việc 02 tầng, như sau:

- Nhà làm việc 02 tầng (trên khu đất có diện tích 1.593m<sup>2</sup>) thuộc Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh; Địa chỉ: số 01 Đặng Ngọc Chinh, khu phố 01, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Loại công trình cấp IV; Năm đưa vào sử dụng 2010.
- Diện tích xây dựng: 554,75 m<sup>2</sup>, diện tích sàn sử dụng 1.109,5 m<sup>2</sup>.
- Kết cấu xây dựng: 02 tầng (01 trệt, 01 lầu); móng BTCT, cột BTCT, tường gạch, mái lợp tole, nền gạch men, cửa sắt.
- Nguyên giá: Giá trị đưa vào hạch toán theo sổ sách kế toán 3.179.276.348 đồng; Giá trị còn lại (đến 31/8/2024) theo sổ sách kế toán: 64.796.009 đồng.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Tây Ninh biết, đăng ký.

**Hồ sơ đăng ký bao gồm:**

1. Văn bản tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá;
2. Hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...) và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình phát hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình phát hành. Cơ quan Thi hành án dân sự không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá không được chọn.


3. Bản tự chấm điểm (*Phụ lục 1 đính kèm*).

**Thời gian nộp hồ sơ:** từ ngày 25 tháng 9 năm 2024 đến hết ngày 26 tháng 9 năm 2024.

**Hình thức nộp hồ sơ:** trực tiếp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh

**Địa chỉ nộp hồ sơ:** số 01, Đặng Ngọc Chinh, khu phố 1, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Điện thoại liên hệ: **0949664855** – Thư ký Hội đồng Mai Nhật Quang.

**Lưu ý:** chỉ lựa chọn tổ chức thẩm định giá có đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

**Nơi nhận:**   
 - Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Tây Ninh (đăng tin);  
 - Lưu: VT, P.TCKT, HSTL.

  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
  
**Phó Cục trưởng**  
**Đặng Thị Tuyền**

CÔNG TY .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2024

PHỤ LỤC 1

BẢNG TIÊU CHÍ TỰ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

(Theo Thông báo số 161/TB-CTHADS-HĐTLTS ngày 19/9/2024 của Hội đồng xác định giá và thanh lý tài sản)

Tiêu chí có dấu (\*) là tiêu chí bắt buộc cần đạt được

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<b>TỔNG</b>		<b>100</b>		
<b>I</b>	<b>Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm)</b>		<b>15</b>		
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản	<i>Có 02 chi nhánh trở lên</i>	5		- Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp;
		Chỉ có 01 chi nhánh	4		- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá
		Không có chi nhánh	3		
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đồng Bảo hiểm xã hội và được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề.	<i>Trên 07 thẩm định viên</i>	5		
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên	4		
		Dưới 05 thẩm định viên	3		
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	<i>Trên 05 năm</i>	5		
		Từ 03 đến 05 năm	5		
		Dưới 03 năm	4		



II		Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm)		60		
1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá.	Từ 30 hồ sơ	15			
		Từ 20 đến 30 hồ sơ	14			
		Dưới 20 hồ sơ	13			
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá	<b>Không bị xử phạt vi phạm hành chính</b>	10			
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử lý phạt vi phạm hành chính	9			
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	8			
		Đang trong thời hạn xử phạt vi phạm hành chính	0			
3	Thời hạn cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	<b>Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết đồng dịch vụ thẩm định giá</b>	5			
		Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định.	4			
		Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định.	3			



4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	<i>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình</i>	10		
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm việc	9		
		Trên 05 ngày làm việc	8		
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	<i>Có hệ thống phần mềm quản lý quản lý giá hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu</i>	10		
		Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý trung cơ sở dữ liệu	9		
		Không có phần mềm	0		
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	<i>Từ 80 điểm trở lên</i>	10		
		Từ 70 đến dưới 80 điểm	9		
		Từ 70 đến dưới 80 điểm	8		
<b>III</b>	<b>Năng lực tài chính</b>		<b>15</b>		
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được được ban hành công khai trên Website của Công ty		5		
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	<i>Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký</i>	5		

3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của doanh nghiệp Thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Thấp thứ 2	4		
		Thấp thứ 3	3		
		Thấp thứ 4	2		
		Thấp thứ 5 trở đi	1		
		<b><i>Trên 5 tỷ/năm</i></b>	<b>5</b>		
IV	<b>Tiêu chí khác</b> ( <i>doanh nghiệp mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp; điều kiện đặc thù của địa phương ...</i> )	Từ 3-5 tỷ/năm	4		
		Từ 1-3 tỷ/năm	3		
		Dưới 1 tỷ/năm	2		
			<b>10</b>		

